TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **09/**2019/HS-ST
Ngày: 28-02-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TỈNH BẾN TRE

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Thanh Tòng.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Nguyễn Hoàng Phúc**.

2/ Ông **Trần Văn Tùng**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Huỳnh Minh Hiền** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

***- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa*:** Ông **Cao Duyệt Phương** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Hồ Huy L, sinh năm 1992; tại tỉnh Tiền Giang;

ĐKTT: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang;

Nghề nghiệp: Làm thuê;

Trình độ văn hóa: 12/12;

Con ông Nguyễn Văn Tvà bà Nguyễn Thị Xuân H;

Bị cáo sống như vợ chồng với Võ Thị Ngọc L, sinh năm 1995, chưa có con;

Tiền án: Ngày 29/11/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xử phạt 06 tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 26/8/2018.

Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 27/11/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Gò Công tây, tỉnh Tiền Giang xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về "Tội trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/9/2018 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Chị Nguyễn Thị Ánh H, sinh năm 1975; Trú tại: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến

Tre. (Có mặt)

+ Chị Nguyễn Thúy H, sinh năm 1981; Trú tại: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.(Có mặt)

+ Chị Lê Thị Thúy H, sinh năm 1978; Trú tại: Ấp Q, xã Q, huyện C, tỉnh Bến Tre. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Nguyễn Thị Xuân H, sinh năm 1971; Trú tại: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (Có mặt)

+ Bà Nguyễn Thị Xuân H1, sinh năm 1974; Trú tại: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (Có mặt)

- *Người làm chứng:*

+ Ông Lưu Văn H, sinh năm 1963; Trú tại: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (Vắng mặt)

+ Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1960; Trú tại: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

+ Ông Trần Vi T, sinh năm 1974; Trú tại: Ấp T, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 6 giờ 30 phút ngày 12/09/2018, Nguyễn Hồ Huy L điều khiển xe mô tô biển số 63B4-202.28 (do Nguyễn Thị Xuân H đứng tên) lưu thông từ nhà ở Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang đến địa bàn huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến khu vực Trường tiểu học Tam Phước thuộc ấp Phước Hựu, xã Tam Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre, Nguyễn Hồ Huy L thấy nhiều xe mô tô đậu trong sân trường không người trông coi, trong đó có xe mô tô biển số 71B2-263.46, nhãn hiệu Honda, loại SH Mode của chị Nguyễn Thị Ánh H nên L đậu xe mô tô 63B4-202.28 bên ngoài, đi bộ đến xe mô tô biển số 71B2-263.46 dùng tay phải kéo yên xe lên, tay trái thò vào cóp xe lấy trộm cái bóp nữ màu hồng, bên trong có 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy đăng ký xe mô tô 71B2-263.46, 01 giấy đăng ký xe mô tô 71F1-2754, 01 giấy phép lái xe hạng A1, một hóa đơn bán hàng, hai giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của hai xe mô tô trên, tiền Việt Nam. Sau khi lấy được tài sản, L không kiểm tra bên trong bóp mà lấy xe mô tô 63B4-202.28 tẩu thoát về hướng ngã tư huyện Châu Thành.

Trên đường tẩu thoát, khi đến Trường Mầm non Nguyễn Thế Hùng lúc này khoảng 07 giờ cùng ngày, L tiếp tục đậu chiếc xe mô tô 63B4-202.28 bên ngoài và đi bộ đến chiếc xe mô tô 71H8-4162, nhãn hiệu Honda, loại AirBlade của chị Nguyễn Thúy H đang đậu trước cổng trường thò tay móc trong cóp xe của chị Nguyễn Thúy H lấy một cái bóp màu đen bóng, bên trong có tiền Việt Nam, một lắc vàng 18K, trọng lượng 04 chỉ, 12USD, một tờ giấy bạc không rõ của nước nào,

hai thẻ tín dụng ngân hàng, một thẻ ATM, một chứng minh nhân dân, một giấy phép lái xe hạng A1, một giấy đăng ký xe mô tô 71H8-4162, hai biên lai thu tiền mang tên Nguyễn Thế K. Sau khi lấy được tài sản L không kiểm tra bên trong bóp mà tiếp tục đi bộ đến chiếc xe mô tô 71B1-38445, nhãn hiệu Honda, loại AirBlade của chị Lê Thị Thúy H đậu gần đó dùng tay móc cốp xe lấy 01 túi xách bằng vải màu hồng hiệu Petshop bên trong có 14.000.000 đồng, một cái bóp nữ chất liệu vải bố, một cái bóp nữ hiệu Petshop, 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 giấy đăng ký xe mô tô 71B1-384.45, 01 giấy bảo hiểm xã hội, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô, một thẻ ATM, bằng tốt nghiệp đại học, bằng tú tài, giấy chứng nhận nghiệp vụ xét xử, chứng chỉ ngoại ngữ, tin học trình độ B, sổ khám bệnh, túi bìa đựng hồ sơ, một điện thoại di động hiệu Sony-XA1 gắn số sim 0129054005 nhưng L cũng không kiểm tra bên trong. Sau đó, L đến lấy xe mô tô của mình bỏ đi. Khi đến cầu Rạch Miễu khu vực đường dẫn xuống ấp Tân Vinh, xã Tân Thạch, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre, L đậu xe lại kiểm tra tài sản vừa lấy trộm được. Qua kiểm tra thấy có tiền, vàng nên L chỉ lấy tiền và vàng, còn điện thoại di động, đồ vật, giấy tờ cá nhân L ném xuống sông Tiền. Tiếp đó, L bán 01 chiếc lắc cùng với số nữ trang của mình được 21.000.000 đồng, rồi lấy số tiền bán vàng cùng tiền mặt chiếm đoạt được cộng với tiền cá nhân L gửi ngân hàng Sacombank 45.000.000 đồng. Sao đó, L mua đôi bông tai qua hình thức chuyển khoản tại tiệm vàng Hồng Phúc với số tiền 43.000.000 đồng để trả nợ cho một người phụ nữ (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể).

Đến khoảng 9 giờ cùng ngày, anh Trần Vi T hành nghề đánh bắt cá, nhặt được túi đựng hồ sơ bên trong đựng bằng nghiệp vụ xét xử, sổ khám bệnh, bằng tốt nghiệp đại học, bằng tú tài, chứng chỉ tin học, ngoại ngữ của bị hại Lê Thị Thúy H tại khu vực bãi sông Tiền khu vực cầu Rạch Miễu thuộc ấp Tân Vinh, xã Tân Thạch, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Ngày 13/10/2018 anh Lưu Văn H trong lúc cắt cỏ tại địa điểm trên nhặt được những đồ vật gồm: Cái bóp đựng chứng minh nhân dân, giấy đăng ký xe mô tô 71B2-263.46, giấy đăng ký xe mô tô 71F1-2754, giấy phép lái xe hạng A1, một hóa đơn bán hàng, hai giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chị Nguyễn Thị Ánh H. Hiện cả hai bị hại đã nhận lại những đồ vật trên.

Vật chứng tạm giữ:

- Tiền Việt Nam 472.000 đồng;
- Năm tờ ngoại tệ;
- Một điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu đồng, số Imei: 359258069384627, số sim: 0939523797;
- Một thẻ ATM ngân hàng Sacombank tên Nguyễn Hồ Huy L.

Tại bản kết luận định giá số 1083/KL-HĐĐG ngày 26/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Thành kết luận:

- Chiếc lắc vàng 18K, trọng lượng 4 chỉ có giá trị là 10.456.000 đồng;

- 12USD có giá trị là 279.900 đồng.

- Riêng các tài sản khác do không thu hồi được nên hội đồng định giá thống nhất không xác định giá trị.

Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 30.885.900 đồng bao gồm cả tiền mặt.

Chị Nguyễn Thị Ánh H yêu cầu bị cáo Nguyễn Hồ Huy L bồi thường số tiền 15.000.000 đồng, bị hại Nguyễn Thúy H yêu cầu bồi thường số tiền 65.885.900 đồng, Lê Thị Thúy H đã nhận bồi thường số tiền 5.000.000 đồng và tiếp tục yêu cầu bồi thường số tiền còn lại là 9.000.000 đồng

Cáo trạng số 06/KSĐT-KT ngày 25/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo Nguyễn Hồ Huy L về *"Tội trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 52; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồ Huy L từ 02 năm đến 03 năm tù.

* Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc bị cáo Nguyễn Hồ Huy L bồi thường cho chị Nguyễn Thị Ánh H, Nguyễn Thúy H, Lê Thị Thúy H theo quy định pháp luật.

* Về xử lý vật chứng:

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 472.000 đồng; Một điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu đồng, số Imei: 359258069384627, số sim: 0939523797 của bị cáo L; Một thẻ ATM ngân hàng Sacombank tên Nguyễn Hồ Huy L; 05 tờ ngoại tệ để đảm bảo thi hành án.

Ý kiến của các bị hại: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt những người làm chứng. Bị cáo và các bị hại không có ý kiến. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục phiên tòa do sự vắng mặt những người làm chứng không ảnh hưởng việc xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy những người làm chứng đã có lời khai đầy đủ tại gia đoạn điều tra, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử là phù hợp quy định tại Điều 292 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị hại về đặc điểm tài sản, vị trí, thời gian để tài sản mà bị cáo chiếm đoạt và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: trong khoảng thời gian rất ngắn từ 06 giờ 30 phút đến 07 giờ, ngày 12/09/2018, bị cáo L đã thực hiện trót lọt 03 vụ trộm cắp trên địa bàn huyện Châu Thành, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 12/09/2018, lợi dụng lúc chị Nguyễn Thị Ánh H đưa con vào lớp học để xe mô tô biển số 71B2-263.46 gần khu vực cổng trường tiểu học Tam Phước thuộc xã Tam Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre, bị cáo L đã đi đến mở yên xe lấy trộm 6.000.0000 đồng và một số giấy tờ tùy thân của chị Nguyễn Thị Ánh H.

Lần thứ hai: Cùng ngày, với thủ đoạn tương tự, bị cáo L tiếp tục đến trường mầm non Nguyễn Thế Hùng thuộc thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre, bị cáo thực hiện thêm 02 vụ trộm nữa, cụ thể: mở yên xe mô tô biển số 71H8-4162 của chị Nguyễn Thúy H lấy trộm 150.000 đồng, 01 lắc vàng 18K trọng lượng 04 chỉ, 12 USD; mở yên xe mô tô biển số 71B1-384.45 của chị Lê Thị Thúy H lấy 14.000.000 đồng, giấy tờ tùy thân và một số đồ dùng cá nhân khác.

[3] Hành vi của bị cáo là hành vi cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ. Quá trình điều tra, chị Nguyễn Thị Ánh H báo mất số tiền 15.000.000 đồng, chị Nguyễn Thúy H báo mất số tiền 55.150.000 đồng và lắc vàng, chị Lê Thị Thuy Hằng báo mất 14.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo Nguyễn Hồ Huy L chỉ thừa nhận chiếm đoạt của bị hại Nguyễn Thị Ánh H 6.000.000 đồng; chiếm đoạt của Nguyễn Thúy H 150.000 đồng và chiếc lắc vàng 18K trọng lượng 04 chỉ trị giá 10.456.000 đồng, 12USD có giá trị là 279.900 đồng; chiếm đoạt tiền của bị hại Lê Thị Thúy H số tiền 14.000.000 đồng cùng số giấy tờ, đồ đồ dùng cá nhân khác. Xét thấy ngoài lời khai của các bị hại ra không có ai chứng kiến cũng

như không có chứng cứ nào khác thể hiện bị cáo đã chiếm đoạt số tiền như lời khai của chị Nguyễn Thị Ánh H, chị Nguyễn Thúy H. Do đó, chỉ đủ cơ sở xác định tổng giá trị tiền mặt và tài sản bị cáo chiếm đoạt của các bị hại là **30.885.900** đồng.

[4] Các lần bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đều có giá trị trên 2.000.000 đồng, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Hồ Huy L đã phạm "Tội trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo về "Tội trộm cắp tài sản" là đúng người, đướng tội.

[5] Bị cáo L biết việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị xã hội lên án nhưng vì động cơ tư lợi bất chính, bị cáo đã thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, thiếu cảnh giác trong quản lý tài sản của các bị hại để thực hiện hành vi phạm tội, trên thực tế bị cáo đã thực hiện việc chiếm đoạt được tài sản như ý định của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương nơi bị cáo thực hiện tội phạm, tạo sự bất bình, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm mọi người không an tâm trong lao động, sinh hoạt, nghỉ ngơi.

[6] Xét tình tiết tăng nặng: Bị cáo có nhân thân xấu; bị xét xử về tội trộm cắp tài sản vào năm 2017, chấp hành án xong ngày 26/8/2018 chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội là tình tiết tăng nặng "tái phạm"; ngoài ra, năm 2015 bị cáo cũng đã bị Tòa án đưa ra xét xử về tội trộm cắp tài sản. Trong khoảng thời gian từ 06 giờ 30 phút đến 07 giờ, ngày 12/09/2018, bị cáo đã 02 lần thực hiện trót lọt 03 vụ trộm cắp đây là tiết tăng nặng "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xét tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ như: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại Lê Thị Thúy H; khi bị bắt tại huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang bị cáo đã tự khai ra các lần phạm tội tại địa bàn huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre; bị cáo có người thân có công cách mạng; được quy định tại điểm b, r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung theo quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

- Bà Nguyễn Thị Xuân H1 (là mẹ của bị cáo L) đã bồi thường cho chị Lê Thị Thúy H số tiền 9.000.000 đồng (trong đó có 04 triệu đồng thỏa thuận bồi thường điện thoại di động hiệu Sony), bà Hiệp không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền nêu trên nên ghi nhận.

- Chị Nguyễn Thị Ánh H yêu cầu bị cáo Nguyễn Hồ Huy L bồi thường số tiền 15.000.000 đồng, bị hại Nguyễn Thúy H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 65.885.900 đồng, Lê Thị Thúy H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại là 9.000.000 đồng. Mặc dù chị Nguyễn Thị Ánh H và Nguyễn Thúy H không có chứng cứ chứng minh được bị cáo đã chiếm đoạt số tiền như chị Ánh Hằng và chị Nguyễn Thúy H trình bày, nhưng tại phiên tòa bị cáo tự nguyện đồng ý bồi thường theo yêu cầu của các bị hại. Đây là sự tự nguyện của bị cáo nên ghi nhận. Cụ thể bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho:

+ Chị Nguyễn Thị Ánh H số tiền 15.000.000 đồng.

+ Chị Nguyễn Thúy H số tiền 65.885.900 đồng.

+ Chị Lê Thị Thúy H số tiền còn lại là 9.000.000 đồng.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Chị Lê Thị Thúy H đã nhận lại bằng nghiệp vụ xét xử, sổ khám bệnh, bằng tốt nghiệp đại học, bằng tú tài, chứng chỉ tin học, ngoại ngữ; chị Nguyễn Thị Ánh H đã nhận lại chứng minh nhân dân, giấy đăng ký xe mô tô 71B2-263.46, giấy đăng ký xe mô tô 71F1-2754, giấy phép lái xe hạng A1, một hóa đơn bán hàng, hai giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chị Nguyễn Thị Ánh H xong nên không xét đến.

- Đối với chiếc xe mô tô biển số 63B4-202.28 nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave. Qua xác minh xác định được do chị Nguyễn Thị Xuân H, sinh năm 1971 ngụ Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang đứng tên. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án nên Cơ quan CSĐT – CA huyện Châu Thành đã trả lại cho chị H. Hiện chị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không xét đến.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 472.000 đồng; Một điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu đồng, số Imei: 359258069384627, số sim: 0939523797 của bị cáo L; một thẻ ATM ngân hàng Sacombank số thẻ 9704030335452220 mang tên Nguyễn Hồ Huy L để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 05 tờ tiền ngoại tệ bao gồm 01 tờ nhân dân dân tệ mệnh giá 5 yuan, 01 tờ nhân dân tệ mệnh giá 1 yuan, 01 tờ tiền campuchia mệnh giá 500 riel, 01 tờ tiền campuchia mệnh giá 100 riel, 01 tờ tiền canada mệnh giá 2 CDN được Ngân hàng nhà nước Việt Nam xác định có tổng giá trị là 58.429,12 VND. Đây là tài sản của bị cáo nên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[10] Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Hồ Huy L bị kết án nên phải chịu án phí là 200.000 đồng.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Hồ Huy L phải chịu trách nhiệm dân sự nên phải án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] *Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:*

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hồ Huy L** phạm *"Tội trộm cắp tài sản*";

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồ Huy L **02 (Hai) năm** tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 14/9/2018.

[2] *Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; các Điều 584, 585, 586; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015*:

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho:

+ Chị Nguyễn Thị Ánh H số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

+ Chị Nguyễn Thúy H số tiền 65.885.900 đồng (Sáu mươi lăm triệu tám trăm tám mươi lăm ngàn chín trăm đồng).

+ Chị Lê Thị Thúy H số tiền còn lại là 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng)

- Ghi nhận bà Nguyễn Thị Xuân H1 (là mẹ của bị cáo L) đã bồi thường cho chị Lê Thị Thúy H số tiền 9.000.000 đồng (trong đó có 4.000.000 đồng thỏa thuận bồi thường chiếc điện thoại hiệu Sony), bà Hiệp không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền nêu trên.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, đồng thời có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu các bị cáo chưa thi hành số tiền nêu trên thì phải chịu lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong.

[3] *Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:*

Về xử lý vật chứng:

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 472.000 đồng; Một điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu đồng, số Imei: 359258069384627, số sim: 0939523797 của bị cáo L; một thẻ ATM ngân hàng Sacombank số thẻ 9704030335452220 mang tên Nguyễn Hồ Huy L; 05 tờ tiền ngoại tệ bao gồm 01 tờ nhân dân dân tệ mệnh giá 5 yuan, 01 tờ nhân dân tệ mệnh giá 1 yuan, 01 tờ tiền campuchia mệnh giá 500 riel, 01 tờ tiền

campuchia mệnh giá 100 riel, 01 tờ tiền canada mệnh giá 2CDN để đảm bảo thi hành án.

[4] *Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:*

- Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Hồ Huy L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Hồ Huy L phải chịu án phí là 4.494.700 (Bốn triệu bốn trăm chín mươi bốn nghìn bảy trăm) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- STP tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Châu Thành (1b);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành (1b);
- Công an huyện (1b);
- Bộ phận HS CA huyện (2b);
- UBND X. H (1b);
- Những người tham gia tố tụng (5b);
- Lưu: HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Phan Thanh Tòng